

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2018/DS-ST
Ngày: 28/11/2018
V/v: “*Tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng
về sức khỏe.*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Ngọc Ánh.
2. Ông Hà Đình Sở.

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Đinh Trọng Nho – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2018/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2018 về việc: *Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2018/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1991 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 3, xã T L, huyện T N, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị **Trần Thị T**, sinh năm 1987. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu N S1, xã S H, huyện M, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/10/2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị D trình bày:

Vào ngày 08/7/2018 chị D đi bán cá ở khu vực Ngọc Sơn 1, xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ có xảy ra xô sát với chị Trần Thị T nguyên nhân do 2 bên có lời qua tiếng lại về việc chị đi bán cá; sau đó chị T lấy gạch đánh vào mặt và đầu chị D khiến chị bị choáng và đau. Cùng ngày, bố chị D đưa chị đến Trung tâm y tế huyện Tam Nông để điều trị vết thương. Chị D điều trị từ ngày 8/7/2018 đến ngày 17/7/2018 thì được Trung tâm y tế huyện Tam Nông cho ra viện về điều trị tại nhà. Đến ngày 19/7/2018 công an xã Sơn Hùng báo chị D và chị T cùng đến làm việc và cùng thống nhất thỏa thuận là chị T bồi thường cho chị 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) tiền thuốc vào buổi chiều ngày 23/7/2018 đến nhận tiền tại Công an xã Sơn

Hùng. Nhưng do ảnh hưởng của cơn lũ ngày 21/7/2018, bố chị mất nên chị không đến Công an xã Sơn Hùng giải quyết được sự việc. Đến ngày 6/8/2018 chị chủ động liên lạc cho Công an xã Sơn Hùng để yêu cầu chị T giải quyết cho xong sự việc và đến ngày 7/8/2018 Công an xã Sơn Hùng mời hai bên lên giải quyết thì chị T nói đã trả số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Chị D cho rằng sự việc này là không đúng sự thật, gia đình chị và bản thân chị chưa nhận bất cứ một khoản nào từ chị T và gia đình chị T. Có một lần chồng chị T và chú chị T đến hỏi thăm nhưng chỉ có quà là một hộp bánh và một cầu sữa. Nay chị yêu cầu Tòa án buộc chị T bồi thường cho chị số tiền 19.856.000đ (Mười chín triệu tám năm mươi sáu nghìn đồng) bao gồm:

- Tiền thuốc: 3.956.000đ
- Tiền Taxi: 400.000đ
- Ngày công nghỉ việc: 2.000.000đ
- Ngày công người chăm nuôi: 2.000.000đ
- Tiền chi phí ăn uống ở viện: 2.000.000đ
- Tiền thuê người trông con: 2.000.000đ
- Tiền đồ dùng cá nhân: 500.000đ
- Tiền bồi dưỡng sau điều trị: 5.000.000đ
- Tiền bồi dưỡng danh dự, nhân phẩm, tổn thất tinh thần: 2.000.000đ.

Phía bị đơn chị Trần Thị T trình bày: Vào ngày 8/7/2018, khi chị đi bán hàng ở khu vực Ngọc Sơn 1, xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ có xảy ra xô sát với chị Nguyễn Thị D nguyên nhân do 2 bên có lời qua tiếng lại về việc bán hàng, sau đó chị D cầm nửa viên gạch tiến lại chỗ chị, chị D định đánh vào mặt chị thì chị lấy tay đỡ và hất viên gạch trở lại, viên gạch rơi vào đầu thì chị không biết. Tiếp đó 2 bên xảy ra xô xát du đẩy nhau thì được mọi người ra can, chị D lại tiếp tục lấy nửa viên gạch thì được bà bán thịt dằng viên gạch ra và vứt đi. Sau đó 2 bên tiếp tục bán hàng bình thường. Khoảng 1, 2 hôm sau chị biết chị D phải đi viện điều trị, chồng chị và chú chị có mua quà đến nhà chị D hỏi thăm sức khỏe và có thấy chị D ở nhà. Một thời gian sau 2 bên được Công an xã Sơn Hùng mời lên giải quyết, 2 bên được công an hòa giải chị đồng ý bồi thường cho chị D 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) sẽ trả vào buổi chiều ngày 23/7/2018. Đến chiều tối ngày 20/7/2018, chồng chị là anh Đỗ Văn L đến thanh toán cho chị D tại nhà bố đẻ của chị D, khi đến có chị D và bố mẹ đẻ ở nhà. Mẹ đẻ chị D yêu cầu 12.000.000đ nhưng bố đẻ của chị D đồng ý chỉ bồi thường 6.000.000đ, vì tin tưởng nên chồng chị thanh toán cho chị D 6.000.000đ nhưng không viết giấy tờ gì cả. Hiện nay anh L chồng chị đang đi làm ăn xa, chị T đã gọi điện nhưng anh L không về được. Nay chị D yêu cầu chị bồi thường số tiền 19.856.000đ (Mười chín triệu tám năm mươi sáu nghìn đồng) chị không đồng ý vì gia đình chị đã bồi thường cho chị D số tiền 6.000.000đ như hai bên đã thỏa thuận.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án, Thẩm phán thực hiện đúng qui định tại khoản 1+2 Điều 48; khoản 1 Điều 196; Điều 197+ 198 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, HĐXX tuân thủ các qui định tại Điều 237, 239 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành nghiêm túc quyền và nghĩa vụ tố tụng của người tham gia tố tụng qui định tại Điều 70, 71, 72 - BLTTDS.

Về nội dung vụ án: Áp dụng các Điều 584, 585, 590 - BLDS, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị D. Vì vụ xô sát xảy ra ngày 08/7/2018 là lỗi hỗn hợp nên cả chị D và chị T đều phải chịu trách nhiệm. Các chi phí hợp lý trong thời gian điều trị của chị D là 7.356.000đ, trong đó: tiền thuốc là 3.956.000đ; công người chăm sóc: 1.500.000đ; tiền taxi: 400.000đ; Tiền bồi dưỡng sức khỏe và bồi thường tổn thất tinh thần: 1.500.000đ. Chị D phải tự chịu trách nhiệm 1/3 chi phí. Buộc chị Trần Thị T phải bồi thường cho chị D 2/3 số chi phí hợp lý. Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về Tố Tụng: Nguyên đơn, cư trú tại Khu 3, xã Tề Lễ, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ, khởi kiện các bị đơn cư trú tại xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn, về hành vi đánh gây thương ngày 08/7/2018, tại khu Ngọc Sơn 1, xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn. Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền qui định tại điểm a khoản 1 Điều 35- BLTTDS.

[2]. Về nội dung vụ án: ngày 08/7/2018, tại Khu Ngọc Sơn 1, xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, xảy ra vụ xô sát, đánh nhau giữa chị Nguyễn Thị D và chị Trần Thị T. Sau khi sự việc xảy ra chị D phải điều trị tại Trung tâm y tế huyện Tam Nông từ ngày 08/7/2018 đến ngày 17/7/2018. Chị D đã có đơn từ chối giám định sức khỏe nên không xác định tỷ lệ thương tật. UBND xã Sơn Hùng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 24/8/2018 đối với chị Trần Thị T.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, các tài liệu chứng cứ do Tòa án Tiến hành thu thập và lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn tại phiên tòa đã chứng minh: Sự việc xảy ra ngày 08/7/2018 là có thật. Phía chị T cho rằng sau khi hai bên có xảy ra cãi nhau, chị D nhặt nửa viên gạch định đánh vào mặt chị nên chị lấy tay đỡ và hất viên gạch trở lại, còn viên gạch rơi vào đầu thì chị T không biết. Nhưng tại biên bản ghi lời khai của bà Dương Thị C (bút lục 69-70) và của ông Hà Duy T (bút lục 71-72) là những người làm chứng, có mặt tại nơi xảy ra sự việc xô sát giữa chị D và chị T đều xác định người nhặt ¼ viên gạch là chị T, chị T đã sử dụng ¼ viên gạch đánh vào mặt chị D. Tại biên bản làm việc ngày 19/7/2018 tại UBND xã Sơn Hùng, chị T cũng thừa nhận vào ngày 08/7/2018 chị đã dùng ¼ viên gạch đánh vào mặt chị D khiến chị D phải đi điều trị tại bệnh viện. Cũng tại biên bản này chị T và chị D nhất trí, chị T sẽ bồi thường cho chị D số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) và thống nhất ngày 23/7/2018 chị T sẽ thanh toán cho chị D. Chị D đã rút yêu cầu giám định sức khỏe. Hành vi gây thương tích cho chị D tuy không phải truy cứu trách nhiệm hình sự

nhưng chị T phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo qui định của Bộ luật dân sự.

Về thương tích của chị D: Tại bản tóm tắt hồ sơ bệnh án xác định chị Nguyễn Thị D vào viện ngày 08/7/2018 trong tình trạng tổn thương nông và nhiều ở đầu, vùng gò má trái bầm tím sưng nề, kích thước 4x5cm; điều trị: kháng sinh, giảm đau, vitamin. Ra viện ngày 17/7/2018, bệnh nhân ổn định.

Xét về lỗi của các bên: Nguyên nhân dẫn đến vụ việc xô sát giữa chị T và chị D ngày 08/7/2018 do chị D có mời chị T mua cá nhưng chị T chê cá ươn, chết, thịt bở không ngon nên chị D đã chửi chị T bằng những lời lẽ không hay, hai bên xảy ra cãi vã và chị T đã dùng ¼ viên gạch đánh chị D, gây thương tích cho chị D. Đây là lỗi hỗn hợp, chị D và chị T đều có lỗi trong vụ án này, nhưng vì chị T gây thương tích cho chị D nên phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị D theo mức độ lỗi của các bên là có căn cứ tại khoản 1 Điều 584- BLDS.

Xét về yêu cầu của chị T: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, chị T cho rằng sau khi xảy ra sự việc chồng và chú chị có mua quà đến nhà chị D hỏi thăm sức khỏe. Sau đó một thời gian chị và chị D đã thỏa thuận tại UBND xã Sơn Hùng, chị T đồng ý bồi thường cho chị D số tiền là 6.000.000đ và thống nhất sẽ trả vào chiều ngày 23/7/2018. Đến chiều tối ngày 20/7/2018, chồng chị là anh Đỗ Văn L đến nhà bố mẹ đẻ chị D, khi đó có bố mẹ đẻ chị D và chị D ở nhà và bố chị D đã nhận số tiền là 6.000.000đ nhưng do tin tưởng nên không viết giấy tờ gì. Hiện nay anh L đang đi làm ăn xa, không có mặt tại địa phương, chị T có gọi điện nhưng do công việc bận nên anh L không có mặt tại Tòa án được do vậy Tòa án cũng không tiến hành lấy được lời khai của anh L. Phía chị D không nhất trí vì gia đình chị chưa hề nhận tiền từ chị T và gia đình chị T, chị và chị T thống nhất sẽ thanh toán vào ngày 23/7/2018 nhưng do ảnh hưởng của cơn bão số 3 nên vào sáng ngày 21/7/2018 bố chị đã bị lũ cuốn trôi và đã mất nên chưa giải quyết được, việc chị T nói bố chị nhận tiền là hoàn toàn không đúng. Tại bản tự khai ngày 30/10/2018, bà Đỗ Thị Kiều T – mẹ đẻ chị D khẳng định có 1 lần trong thời gian chị D điều trị, bà ở nhà trông con cho chị D, có người nhà của chị T bà không biết là ai có mua một hộp bánh và một câu sữa đến hỏi thăm, ngoài lần đó ra thì chị T và người nhà chị T không đến nhà bà hay nhà chị D lần nào nữa. Việc chị T nói chồng bà có nhận tiền của chồng chị T là không đúng. Như vậy việc chị T nói đã bồi thường cho gia đình chị D số tiền 6.000.000đ là không có căn cứ nên HĐXX không chấp nhận.

Chi phí điều trị và các chi phí khác: Quá trình tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa, chị D yêu cầu chị T phải bồi thường cho chị tổng số tiền là 19.856.000đ (Mười chín triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng), gồm các khoản: tiền khám, thuốc tại bệnh viện là 3.956.000đ; tiền taxi: 400.000đ; tiền công nghỉ việc: 2.000.000đ; tiền công người chăm nuôi: 2.000.000đ; tiền chi phí ăn uống ở bệnh viện: 2.000.000đ; tiền thuê người chăm con: 2.000.000đ; tiền đồ dùng cá nhân: 500.000đ; tiền bồi dưỡng sau điều trị: 5.000.000đ; tiền bồi dưỡng danh dự, nhân phẩm, tổn thất về tinh thần: 2.000.000đ.

HĐXX xét thấy, việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của chị D là có căn cứ, nhưng mức yêu cầu bồi thường của chị D là cao so với thực

tế thiệt hại của chị D. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do chị D cung cấp, chứng minh thời gian điều trị của chị D tại Bệnh viện từ ngày 08/7 đến ngày 17/7/2018, chi phí hợp lý cho việc điều trị gồm: Tiền thuốc (hóa đơn bán hàng ngày 17/07/2018 số L18070374 và hóa đơn ngày 17/07/2018 theo đơn thuốc ngày 17/7/2018), tiền viện phí, tiền chụp CT, siêu âm, tiền vật tư y tế = 3.956.000đ. Các chi phí khác: Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, chị D chỉ cung cấp tài liệu chứng minh chi phí điều trị tại Bệnh viện, chị D không cung cấp được tài liệu nào chứng minh chi phí khác trong thời gian điều trị. Do chị D bị chị T đánh gây thương tích là thực tế nên HĐXX chấp nhận các chi phí hợp lý khác theo qui định của pháp luật gồm: Tiền thuê xe đi Bệnh viện Tam Nông = 400.000đ; Tiền công người chăm sóc trong thời gian điều trị 10 ngày x 140.000đ = 1.400.000đ (Căn cứ theo xác minh ngày 24/10/2018 tại UBND xã Sơn Hùng về thu nhập thực tế bình quân lao động nữ tại địa phương); tiền bồi dưỡng sức khỏe sau điều trị = 1.000.000đ; tổn thất về tinh thần = 1.500.000đ. Tổng chi phí hợp lý của chị D là 8.256.000đ (Tám triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng). Do chị D cũng có một phần lỗi xảy ra ngày 08/7/2018 nên chị D phải tự chịu 15% tổng chi phí hợp lý đã được xác định. Cụ thể: chị D phải tự chịu 8.256.000đ x 15% = 1.238.400đ (Một triệu hai trăm ba mươi tám nghìn bốn trăm đồng) chi phí hợp lý; Chị T phải có trách nhiệm bồi thường cho chị D 85% tổng chi phí hợp lý là 8.256.000đ x 85% = 7.017.600đ (Bảy triệu không trăm mười bảy nghìn sáu trăm đồng) là có căn cứ theo quy định tại điều 590 – Bộ luật dân sự.

Đối với các khoản chi phí khác theo yêu cầu của chị D gồm tiền ăn uống tại bệnh viện, tiền thuê người trông con, tiền đồ dùng cá nhân là các khoản không hợp lý nên HĐXX không chấp nhận. Đối với tiền công nghỉ việc, chị D là giáo viên, trong thời gian điều trị chị D vẫn được trường mầm non xã Quang Húc, huyện Tam Nông thanh toán 100% lương (theo bảng lương tháng 6, tháng 7/2018), theo tinh thần tại điểm b, tiểu mục 1.2, mục 1, phần II Nghị quyết số: 03/2006/NQ –HĐTP ngày 08/7/2006 thì thu nhập thực tế của chị D không bị mất. Do vậy HĐXX không chấp nhận yêu cầu này của chị D.

[3]. Về án phí dân sự: Vì yêu cầu khởi kiện của chị D được chấp nhận nên chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

□p dụng khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 590, khoản 2 Điều 357 - Bộ luật dân sự 2015. Khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 273- BLTTDS; Khoản 2 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị D.

Buộc chị Trần Thị T phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Nguyễn Thị D số tiền là: 7.017.600đ (Bảy triệu không trăm mười bảy nghìn sáu trăm đồng).

Chị Tuấn phải thanh toán một lần số tiền phải bồi thường cho chị D.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Chị T phải nộp 350.800đ (Ba trăm năm mươi nghìn tám trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

"Trong tr-ờng hợp bản án đ-ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì ng-ời đ-ợc thi hành án dân sự, ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ-ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

Nơi nhậ:

- Các đương sự;
- VKSND huyện; Tỉnh;
- Cơ quan THADS huyện;
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Duyên Hòa

